TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 289/2023/HS-ST
Ngày: 06/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Đức Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: - ông Lê Văn Khanh;

- bà Võ Phương Trang.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trung Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 382/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 406/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1992, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: nhà số D, đường M, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: không ổn định; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Kim Đ (chết) và bà Nguyễn Thị Lệ T; chưa có vợ con; tiền án: không có;

Tiền sự: năm 2020, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 theo Quyết định số 830/QĐ-TA ngày 18/11/2020, đến ngày 06/4/2022 chấp hành xong.

Nhân thân:

+ Năm 2011, bị Ủy ban nhân dân Quận H2, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh theo Quyết định số 4544/QĐ-UBND ngày 07/6/2011, đến ngày 25/3/2013 chấp hành xong theo Giấy chứng nhận số 027/GCN.

+ Năm 2016, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc số 477/QĐ-TA ngày 08/9/2016, đến ngày 15/3/2018 chấp hành xong.

+ Năm 2018, bị Tòa án nhân dân Quận 8, ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc số 444/QĐ-TA ngày 22/10/2018, đến ngày 29/10/2019 chấp hành xong.

+ Ngày 14/12/2022 bị Ủy ban nhân dân phường A1, Quận H, ra quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 09/3/2023, Ủy ban nhân dân phường A1, Quận H ra quyết định hủy quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở X để quản lý người nghiện trong thời gian làm thủ tục đề nghị.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/7/2023, tạm giữ ngày 28/7/2023, tạm giam từ ngày 03/8/2023 cho đến nay. "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/7/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B phối hợp với Công an phường B, quận B tuần tra đến trước nhà số A, đường Q, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Nguyễn Ngọc H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần bên phải phía trước bị cáo đang mặc có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, bị cáo khai là ma túy nên Tổ công tác đưa bị cáo cùng vật chứng về Công an phường B, quận B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

- Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- 01 gói nylon chứa chứa chất bột màu trắng;

Tại bản kết luận giám định số 8343/KL-KTHS ngày 04/8/2023 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng thu giữ là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2574 gam, loại Heroine.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu S, có số thuê bao 0708634428 thu giữ của bị cáo H.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Ngọc H khai nhận: do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ 00 phút ngày 27/7/2023, bị cáo đến khu vực ngã tư Q, Quận H gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng để dành sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đi đến trước nhà số A, đường Q, phường B, quận B thì bị Tổ công tác kiểm tra, phát hiện hành vi phạm tội như trên. Lời khai của bị cáo H

phù hợp với lời khai của các nhân chứng, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 318/CT-VKS ngày 25/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: bị cáo Nguyễn Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố đối với bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo H, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị xử phạt bị cáo H với mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (H1) năm tù. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng là tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ; trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số thuê bao 0708634428. Về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp: không đề nghị xem xét.

Bị cáo H không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng: về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 27/7/2023, bị cáo đến khu vực ngã tư Q, Quận H gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng để dành sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đi đến trước

nhà số A, đường Q, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ công tác kiểm tra, phát hiện và thu giữa trong túi quần bên phải phía trước bị cáo đang mặc có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, là ma túy đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 8343/KL-KTHS ngày 04/8/2023 của Phòng K - Công an Thành phố H xác định: bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc H, Võ Vũ T1 (Điều tra viên), Lê Hoàng T2 (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường B, quận B, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2574 gam, loại Heroin.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,2574 (không phẩy hai năm bảy bốn) gam, loại Heroin và thuộc trường hợp *"Heroin, C, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".* Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Xét chất ma túy là loại chất kích thích do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bất chấp pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện, cơ sở chữa bệnh bắt buộc và có 01 tiền sự chưa được xóa về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cần xử lý với mức án nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo H có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo hiện đang bị tạm giam, không có nơi cư trú ổn định và

không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (Một) gói niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc H (đương sự), Võ Vũ T1 (Điều tra viên), Lê Hoàng T2 (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường B, quận B. Hội đồng xét xử xét vật chứng trên là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, có số thuê bao 0708634428. Hội đồng xét xử xét điện thoại trên là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần giao trả cho bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo, hiện không xác định được lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B tiếp tục truy xét, khi nào phát hiện sẽ xem xét xử lý sau là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 (Một) năm 09 (C1) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc H (đương sự), Võ Vũ T1 (Điều tra viên), Lê Hoàng T2 (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường B, quận B.

- Giao trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, có số thuê bao 0708634428.

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số NK24/24TAM ngày 25/10/2023).

3. Về án phí: căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Tân;
- CQCSĐT Công an Q. Bình Tân;
- CQ THAHS Công an Q. Bình Tân;
- Trại tạm giam Chí Hòa (T30);
- Phòng PV06- Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Q. Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Phước